TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/HSST
Ngày: 03/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Nhung
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Bà Võ Thị Lan
  2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

*Thư ký phiên toà***:** Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: Ông Đặng Tuấn Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại Hội T Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/HSST, ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ VĂN T –** Sinh ngày 14/6/1991
Tên gọi khác: T Tơ;
Nơi cư trú: Thôn NS2, xã ĐP, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không;
Con ông: Hồ Văn Th và bà Nguyễn Thị T
Bị cáo có vợ Bùi Thị S và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015
Tiền án, tiền sự: Không
Bắt tạm giữ ngày 06/11/2019, tạm giam ngày 15/11/2019
(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Bà Bùi Thị S- Sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn NS2, xã ĐP, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

2. Ông Nguyễn Đức V - Sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TS, xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

3. Ông Nguyễn Hồng P - Sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TC, xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

4. Ông Trần Trọng Tr - Sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối PN, phường ĐA, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

5. Ông Trần T - Sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối PN, phường ĐA, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

6. Ông Trần Kim T - Sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn VL, xã ĐQ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 18 giờ 30 phút ngày 06/11/2019, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc tại thôn Nông Sơn 2, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn có đối tượng tên Hồ Văn T có nhiều biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Điện Bàn phối hợp cùng Công an xã Điện Phước tiến hành kiểm tra nơi ở của T. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi quần sau bên trái của T đang mặc có 01 gói ni lông kích thước 4x7,5cm trên miệng gói có viền đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và số tiền 500.000đ, T khai nhận đó là gói ma túy đá, T cất giấu nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và dùng để bán lại; số tiền 500.000đ là tiền T vừa bán ma túy cho 02 thanh niên ở xã Điện Tiến. Tiến hành cân xác định khối lượng chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Hồ Văn T cho kết quả: 1,79 gam và thử phát hiện nhanh xác định là ma túy, loại Methamphetamine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đến 19 giờ 00 ngày 06/11/2019 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy tại khu vực nghĩa địa thuộc thôn Bích Bắc, xã Điện Hòa. Qua đó, Công an thị xã Điện Bàn phối hợp cùng Công an xã Điện Hòa triển khai lực lượng kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại địa điểm trên có 02 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Đức V và Nguyễn Hồng P thu giữ tại hiện T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 02 bật lửa, 01 gói ni lông trong suốt kích thước 3x3,5cm có đường kít ở miệng.

Qua làm việc Nguyễn Đức V, Nguyễn Hồng P khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/11/2019, V liên lạc rủ P mua ma túy đá về sử dụng. P đồng ý, rồi cả hai đến nhà Hồ Văn T. Đến nơi, V đưa cho P số tiền 500.000đ. Lúc này, T đang đứng ở sân nhà, V đứng ngoài cổng, còn P đi vào nói với T: "Lấy cái 5", tức gói ma túy đá giá 500.000đ. T nhận tiền rồi đi vào bên trong nhà, sau đó mang gói ma túy ra bán cho P. Sau đó, V và P về nghĩa địa thuộc thôn Bích Bắc, xã Điện Hòa sử dụng, khi sử dụng

vừa xong số ma túy đã mua thì bị kiểm tra phát hiện như trên. Tiến hành cho V và P nhận dạng qua ảnh, cả hai nhận ra Hồ Văn T chính là người trực tiếp bán ma túy cho mình vào chiều ngày 06/11/2019.

Quá trình điều tra xác định ngoài lần bán ma túy cho Nguyễn Đức V và Nguyễn Hồng P như đã nêu ở trên thì Hồ Văn T còn bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng sau:

- Bán trái phép chất ma túy 2 lần cho Nguyễn Đức V và Nguyễn Hồng P như sau:

Lần 1: Khoảng 12 giờ 00 ngày 04/11/2019, V và P cùng rủ mua ma túy đá về sử dụng, rồi cả hai cùng đến nhà T và gặp T trong nhà. Tại đây, P đưa cho T số tiền 500.000đ, T nhận tiền và bán cho P 01 gói ma túy đá. Sau đó, V và P mang ma túy về nghĩa địa thuộc thôn Bích Bắc, xã Điện Hòa sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/11/2019, với phương thức như lần 01, với số tiền mua bán ma túy là 300.000đ.

- Bán trái phép chất ma túy 2 lần cho Trần Kim T như sau:

+ Lần 1: Khoảng 18 giờ 00 phút, cuối tháng 10/2019 (không rõ ngày), T đến nhà T để mua ma túy đá, gặp T ở ngoài cổng, T hỏi mua gói ma túy đá giá 300.000đ. T đồng ý, nhận tiền rồi đi vào trong nhà, một lúc sau mang gói ma túy ra bán cho T. Sau đó, T mang ra khu vực bờ sông thuộc thôn Bến Đền, xã Điện Quang sử dụng hết.

+ Lần 2: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/11/2019, T đến nhà T hỏi mua gói ma túy đá giá 300.000đ, T đồng ý rồi vào phòng lấy gói ma túy đá ra bán cho T và nhận tiền. Sau đó, T mang gói ma túy ra khu vực bờ sông thuộc thôn Bến Đền, xã Điện Quang sử dụng hết.

- Bán trái phép chất ma túy 3 lần cho Trần Trọng Tr và Trần T như sau:

Lần 1: Khoảng 21 giờ 00 ngày 28/10/2019, Tr rủ T mua ma túy về sử dụng, cả hai góp được số tiền 300.000đ rồi cùng đến nhà T. Khi đến nơi, T đứng ngoài cổng phía ngoài, còn Tr đi vào nhà gặp T. Tr hỏi mua gói ma túy giá 300.000đ, T đồng ý rồi đi vào phòng. Một lúc sau, T ra nhận tiền từ Tr và bán gói ma túy đá cho Tr. Sau đó, Tr và T mang gói ma túy đá về nhà T sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, Tr rủ T mua ma túy về sử dụng, cả hai góp được số tiền 300.000đ rồi cùng đến nhà T. Khi đến nơi, T đứng ngoài sân, còn Tr đi vào nhà gặp T. Tr hỏi mua gói ma túy giá 300.000đ, T đồng ý rồi đi vào phòng. Sau đó, T đi ra nhận tiền của Tr và bán gói ma túy đá cho Tr. Mua ma túy xong, cả hai mang gói ma túy đá về khu vực nghĩa địa thuộc phường Điện An sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/11/2019, Tr và T góp được số tiền 300.000đ rồi cả hai cùng đến nhà T. Cũng như hai lần trước đó, khi đến nơi thì T đứng

ngoài cổng, còn Trg đi vào nhà gặp T để giao dịch mua ma túy. Sau khi mua xong, cả hai mang gói ma túy đá về nhà T sử dụng hết.

Nguồn gốc ma túy mà T có để sử dụng và bán lại là vào khoảng cuối năm 2019, T bắt đầu sử dụng ma túy dạng đá, T đã 03 lần mua ma túy của một đối tượng (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực gần cây xăng Vĩnh Điện (phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn).

Tại Kết luận giám định số 1108/C09C(Đ4) ngày 12/11/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong túi ni lông trong suốt có kích thước (4 x 7,5) cm, miệng túi có viền màu đỏ gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 1,788gam; loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS, ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì bị cáo Hồ Văn T bị truy tố về tội :"Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKSND thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Văn T. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt: Hồ Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng giữa tháng 10/2019 đến khoảng cuối tháng 10/2019, Hồ Văn T đã 08 lần bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Đức V, Nguyễn Hồng P, Trần Kim T, Trần Trọng Tr và Trần T với số tiền 2.800.000đ. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, tang vật vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Đồng thời qua tranh luận bị cáo đồng ý với lời luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Do đó quyết định truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn và lời

luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên trong phần tranh luận đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và được HĐXX chấp nhận.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản suất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hồ Văn T đã nhận thức rõ điều đó nhưng do bị cáo đã nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Bị cáo đã 8 bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện hút. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi trên của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hồ Văn T phạm tội :"Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng như cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi vụ án phát hiện, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tự thú những lần phạm tội khác khi chưa bị phát hiện. Bị cáo có ông Ngoại là Liệt sỹ và hoàn cảnh bị cáo hiện nay rất khó khăn 2 con còn nhỏ. Do đó HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với đối tượng 3 lần bán ma túy cho Hồ Văn T, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra;

Đối với Nguyễn Đức V, Nguyễn Hồng P, Trần Kim T, Trần Trọng Tr và Trần T có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" nên Cơ quan CSĐT có công văn chuyển hồ sơ cho Công an thị xã Điện Bàn để xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Đối với xe mô tô, hiệu Taurus màu đen, biển số: 92S2-0646 mà Hồ Văn T sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô này là của chị Bùi Thị S (là vợ của T) đứng tên chủ sở hữu, chị S mua xe trước khi kết hôn với T, đây là tài sản riêng của chị S. Hồ Văn T sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện mua ma túy chị S không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Trong qúa trình điều tra có tạm giữ 37 bao ni lông kích thước 4x7,5cm trên miệng có viền màu đỏ của chị Bùi Thị S, không liên quan đến tội phạm nên đã hoàn trả cho chị S là đúng pháp luật.

[5] Xét về vật chứng:

Quá trình điều tra có tạm giữ một số vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 1108/C09C(Đ4) của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 02 cân điện tử màu đen, trong đó 01 cân có in chữ POCKET SCALE; 01 bình gas mini màu đỏ; 01 kéo cán màu đỏ; 01 đầu khò; 01 chai

nước bằng nhựa; 01 ống hút bằng nhựa; 02 nỏ thủy tinh; 05 ống thủy tinh dài 18 cm; 01 bao ni lông có in hình Doremom; 01 hộp nhựa màu đen; 40 bao ni lông trong suốt kích thước 3x3,5cm có đường kít ở miệng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút, 01 bật lửa gas màu vàng, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 gói ni lông kích thước 3x3,5cm có đường kít ở miệng và 01 sim điện thoại số 0777333495 nghĩ nên tịch thu và tiêu hủy là đúng pháp luật.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng bị cáo dùng để liên lạc với các đối tượng trong quá trình mua, bán trái phép chất ma túy .

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền bán ma túy đã tạm giữ là 500.000đ tại biên lai thu số 0012744 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

Buộc Hồ Văn T phải nộp số tiền bán ma túy còn lại 2.300.000đ để tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo Hồ Văn T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 06/11/2019).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau: 01 (một) phong bì niêm phong số 1108/C09C(Đ4) của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 02 (hai) cân điện tử màu đen, trong đó 01 cân có in chữ POCKET SCALE; 01 (một) bình gas mini màu đỏ; 01 (một) kéo cán màu đỏ; 01 (một) đầu khò; 01 (một) chai nước bằng nhựa; 01 (một) ống hút bằng nhựa; 02 (hải) nỏ thủy tinh; 05 (năm) ống thủy tinh dài 18 cm; 01 (một) bao ni lông có in hình Doremom; 01 (một) hộp nhựa màu đen; 40 (bốn mươi) bao ni lông trong suốt kích thước 3x3,5cm có đường kít ở miệng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa, 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút, 01 (một) bật lửa gas màu vàng, 01 (một) bật

lửa gas màu đỏ, 01 (một) gói ni lông kích thước 3x3,5cm có đường kít ở miệng và 01 (một) sim điện thoại số 0777333495.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng của Hồ Văn T và số tiền 500.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số 0012744 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

(vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2020).

Buộc Hồ Văn T phải nộp số tiền bán ma túy còn lại là: 2.300.000 đồng (hai triệu, ba trăm nghìn đồng) để tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

T hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo và người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa gửi đến./.

Nơi nhận:
- Những người TGTT;
- VKS, THA;
- Công an Điện Bàn;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Nhung